



BẢN MÔ TẢ KỸ THUẬT VỮA TÔ CHUYÊN DỤNG EBP-203

SPECIFICATION *PLASTER MORTAR EBP-203*

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH KHỐI TÂN KỸ NGUYÊN



Lô E3-E4-E5-E6 Đường số 5, KCN Thịnh Phát, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An



Số 60 đường Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh



(028) 3526 7177

NEWERA
HOME
Your Sustainable Home



Ngày ban hành: 01/10/2021

eblock.com.vn

GIỚI THIỆU SẢN PHẨM | PRODUCT BRIEF

Vữa tô EBP-203 là dòng vữa khô gốc xi măng trộn sẵn chuyên dụng, sử dụng cho công tác tô trát tường gạch/panel bê tông khí chưng áp AAC. Thành phần chính bao gồm xi măng, cát mịn, phụ gia chống thấm và các phụ gia đa dụng polymer.

Sản phẩm vữa được sản xuất quy mô công nghiệp theo tiêu chuẩn Châu Âu, tuân thủ quy trình giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và hạn chế những rủi ro do công tác phối trộn tại công trình.

EBP-203 plaster mortar is a specialized ready-mixed cement-based dry mortar, used to plaster for the construction of AAC blocks. The main ingredients include cement, fine sand and multi-purpose polymer additives.

The mortar is manufactured on an industrial scale according to European standards, comply with a strict monitoring process to ensure product quality and limit risks caused by mixing at the construction site.

ỨNG DỤNG | APPLICATION

Vữa tô chuyên dụng EBP-203 là dòng sản phẩm chuyên dụng được cấp phối tương thích và phù hợp cho tường gạch/panel bê tông nhẹ khí chưng áp AAC, giúp tăng khả năng bám dính và liên kết, tăng khả năng chống thấm, chất lượng bề mặt tô và tiến độ thi công tại công trình.

Vữa tô chuyên dụng EBP-203 thay thế hoàn toàn vữa tô xi măng cát truyền thống, sử dụng tại vị trí tiếp xúc trực tiếp với môi trường bên ngoài và cho cả các bề mặt kết cấu khác như dầm, cột, sàn bê tông cốt thép, đảm bảo tính thẩm mỹ và yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9028:2011 với chiều dày lớp tô linh hoạt tùy theo thiết kế và nhu cầu sử dụng.

EBP-203 plaster mortar is specialized product line that are compatible and suitable for AAC blocks, helping to improve bonding, waterproofing ability, surface quality and save working time.

EBP-203 plaster mortar is replacing completely traditional sand-cement mortars, can be used for external walls exposed to environment and also for other structural surfaces such as concrete beams, columns, reinforced concrete floors, ensuring aesthetics and technical requirements according to TCVN 9028:2011 with various thickness depending on the design and demand.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT | SPECIFICATION

Thông số kỹ thuật <i>Specification</i> (TCVN 9028:2011)	Đơn vị <i>Unit</i>	EBP - 203
Kích thước hạt cốt liệu lớn nhất, không lớn hơn <i>Largest Particle Size, max</i>	mm	1.25
Độ lưu động <i>Consistency</i>	mm	180-210
Khả năng giữ độ lưu động, không nhỏ hơn <i>Water Retention, min</i>	%	90
Thời gian bắt đầu đông kết, không nhỏ hơn <i>Setting Time, min</i>	Phút (mins)	180
Thời gian điều chỉnh cho phép, không nhỏ hơn <i>Correction Time, min</i>	Phút (mins)	-
Hàm lượng Ion Clo trong vữa, không lớn hơn <i>Chlorine Ion Content, max</i>	%	0.1
Cường độ chịu lực nén tối thiểu (28 ngày), không nhỏ hơn <i>Min. Compressive Strength (after 28 days), min</i>	MPa (N/mm ²)	5.0
Cường độ bám dính, không lớn hơn <i>Adhesive Strength, max</i>	MPa (N/mm ²)	0.4

Các thông số kỹ thuật tuân thủ theo tiêu chuẩn TCVN 9028:2011 và chứng chỉ chất lượng được cung cấp bởi nhà máy sản xuất.

The specifications comply with TCVN 9028: 2011 and quality certificates provided by the factory.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI | PACKAGING

Sản phẩm được cấp tới công trình trong bao giấy chống ẩm, trọng lượng mỗi bao 25kg, giúp thuận lợi cho việc vận chuyển, bảo quản và sử dụng.

Products are delivered to the construction site in moisture-proof paper bags, 25kg each, making it convenient for transportation, storage and use.

THỜI GIAN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN | USE AND RETENTION

- Thời gian sử dụng sau khi trộn khoảng 120 phút hoặc ngắn hơn tùy thuộc điều kiện thời tiết (nhiệt độ, gió, độ ẩm...) tại công trình. Trộn lại sau 30 phút không sử dụng.
 - Bảo quản ở nơi khô ráo thoáng mát và bao bì phải nguyên vẹn.
 - Thời gian sử dụng khuyến cáo 6 tháng sau ngày sản xuất ghi trên bao bì.
 - Không xếp chồng quá 10 bao.
- After mixing, the time of using mortar is about 120 minutes or less depends on weather conditions (temperature, wind, humidity...). Mix again after 30 minutes of non-use.*
- Store in a cool dry place and the packaging must be intact.*
- Recommended use within 6 months from the date of manufacture indicated on the package.*
- Do not stack more than 10 bags.*

ĐỊNH MỨC THI CÔNG | CONSTRUCTION NORMS

Tổng độ dày tô <i>Total Thickness</i>	Số lớp tô khuyến cáo <i>No. of layers Recomend</i>	Kg /m ² tường <i>Kg/ m² Wall</i>	M ² tường /bao 25 kg <i>M² Wall /25 kg bag</i>
5 mm	1 lớp	10	2.5
7 mm	1 lớp	14	1.7
10 mm	2 lớp	20	1.3
15 mm	2 ~ 3 lớp	30	0.8
20 mm	3 lớp	40	0.6

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN | HEALTH & SAFETY

- Sản phẩm có chứa xi măng và mang tính kiềm, do đó có thể gây kích ứng da khi tiếp xúc. Nên sử dụng găng tay và kính bảo hộ khi thi công sản phẩm để giảm thiểu việc tiếp xúc trực tiếp với da mắt.
- Tham khảo thêm các tài liệu về an toàn lao động tại công trình.

- The product is cement-based and alkaline, which may cause irritation on contact. Gloves and safety glasses should be used when applying to minimize direct contact with eye and skin.

- Refer to labor safety documents on site.

KHUYẾN CÁO | RECOMENDATION

Thông tin được nêu trong tài liệu này dựa trên kết quả nghiên cứu, thí nghiệm và thực tế thi công tại các công trình trong thời gian nhiều năm.

Sản phẩm khi cung cấp tới công trình được coi như một sản phẩm bán hoàn thiện. Chúng tôi khuyến cáo công tác phối trộn và thi công tại công trình tuân thủ theo các thông số được ghi rõ trên bao bì và trong tài liệu hướng dẫn thi công.

The information presented in this document is based on the results of research, experiments and actual construction at construction sites over a period of many years.

The product when delivered to the site is considered a semi-finished product. We recommend that the mixing and construction work at the site must comply with the parameters specified on the package and in the construction manual.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

- Trộn vữa theo tỉ lệ nước được ghi trên bao bì, khuấy đều bột vữa bằng cánh khuấy (có thể sử dụng máy trộn có dung tích lớn hơn)
- Phương pháp thi công tô trát tường sử dụng vữa tô chuyên dụng EBP – 203 tương tự như cách thi công tô trát bằng vữa xi măng cát thông thường. Thành phần phụ gia đặc biệt có trong vữa EBP – 203 có tác dụng chống lại hiện tượng bong rộp và nứt vữa gập phải khi tô trát bằng vữa thông thường lên bề mặt tường gạch/panel bê tông khí chung áp AAC.



Sử dụng vữa xây chuyên dụng trám đầy các vị trí mạch vữa, khuyết mẻ. Sử dụng bàn chà hoặc máy mài xử lý sai số bề mặt trước khi tô.



Trát vữa lên tường dày 5-7 mm từng lớp, mỗi lớp cách nhau 5-10 phút cho tới tổng độ dày mong muốn. Dùng thước nhôm và bàn chà tạo độ phẳng và mịn theo yêu cầu kỹ thuật.

Lưu ý:

- Có thể tiến hành tô sau khi xây 24 giờ. Bả mastic sau khi tô 72 giờ trong điều kiện khô ráo
- Độ ẩm thích hợp của bề mặt tường trước khi tô từ 15 - 17%. Cần chờ khô nếu tường bị ẩm hoặc phun sương ẩm trước khi tô trát nếu điều kiện thời tiết nắng gắt, nhiệt độ cao
- Nếu thời tiết nắng gắt, nhiệt độ cao, cần tưới nước ẩm bảo dưỡng tường sau khi tô 24 giờ
- Mỗi lớp tô có chiều dày từ 5-7mm, tô mỗi lớp cách nhau 5-10 phút cho tới tổng độ dày của bức tường